

**TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày 30 - 3 - 2020

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Thanh Khiết**

Các Hội thẩm N dân:

Ông **Nguyễn Văn Mầm**

Ông **Nguyễn Văn Sol**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hồ Chí Thêm** – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Thanh Mây** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2020 tại Tòa án N dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST - HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh N - Sinh ngày 28 tháng 3 năm 1995 tại Cà Mau; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: Số 197/45, đường LTK k 3, p 6, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Trúc P, sinh năm 1976; Bị cáo chưa có vợ; Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 29 tháng 10 năm 2019 đến ngày 04 tháng 11 năm 2019 chuyển sang tạm giam đến nay.

- Bị hại:

Trung tâm viễn thông CN – PT

Địa chỉ: k 1, thị trấn C, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Trần Trung K** – sinh năm 1977

Địa chỉ: k 1, thị trấn C, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Viettel CN – Viettel CM

Địa chỉ: k 3, thị trấn C, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Trần Văn Q** – sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp TH, xã NH, huyện DD, tỉnh Cà Mau.

Tại phiên tòa bị cáo bị tạm giam có mặt, đại diện của các bị hại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 29 tháng 10 năm 2019 Nguyễn Minh N điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số kiểm soát 69B1 -119.06 từ Thành phố Cà Mau đến huyện Cái Nước để tìm cắt trộm dây cáp điện. Khi đến trạm Viettel thuộc ấp Bào Tròn, xã Đông Thới, huyện Cái Nước, N đậu xe ngoài lộ rồi đi đến trụ phát sóng leo lên khoảng 30 mét rồi dùng kèm mang theo cắt một đoạn dây cáp điện (loại dây cáp chống sét) dài khoảng 31,5 mét, quy cách là loại dây đồng bọc PVC M35, vỏ màu trắng xanh, lúc này ông Nguyễn Văn K ở gần đó phát hiện và tri hô, N leo xuống đất và cuộn đoạn dây cáp vừa cắt trộm được mang ra chỗ đậu xe còn cây kèm dùng để cắt trộm dây điện N để vào bụi cỏ gần chỗ đậu xe. Khi nghe ông K tri hô người dân ở gần trụ phát sóng cùng với ông Khóa vây bắt được N cùng với tang vật và báo chính quyền địa phương đến lập biên bản. Qua điều tra N còn thừa nhận trước khi bị bắt quả tang vào khoảng 13 giờ cùng ngày N cũng cắt trộm 01 đoạn dây cáp điện dài 31 mét, loại dây cáp PVC mềm 50 mm đồng, vỏ màu xanh trắng của trạm Vinaphone thuộc ấp Đồng Tâm, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước.

Ngoài ra Cơ quan điều tra tiến hành thử test nhanh ma túy, kết quả xác định N có sử dụng chất ma túy là cần sa.

Tang vật thu được bao gồm: 01 đoạn dây đồng màu vàng, xanh dài khoảng 31 mét của trạm Vinaphone; 01 cuộn dây đồng màu trắng xanh dài khoảng 31,5 mét của trạm Viettel; 01 cây kèm màu trắng đã qua sử dụng và 01 xe mô tô hiệu Wave màu đen bạc biển số kiểm soát 69B1 – 119.06 của Nguyễn Minh N.

Tại Bản kết luận tài sản số 44/KL - HĐĐGTS ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Nước kết luận:

+ 01 đoạn dây đồng bọc PVC M35, vỏ màu vàng xanh, chiều dài 31,5 mét mua tháng 11 năm 2016, còn 40% giá trị sử dụng; Hội đồng xác định giá trị tài sản bị xâm hại là $31,5m \times 50.000 \text{ đồng} \times 40\% = 630.000 \text{ đồng}$.

+ 01 đoạn dây cáp bọc PVC mềm 50mm, vỏ màu vàng xanh, chiều dài 31 mét

mua tháng 8 năm 2019, còn 80% giá trị sử dụng; Hội đồng xác định giá trị tài sản bị xâm hại là 31m x 96.000 đồng x 80% = 2.380.000 đồng.

Tổng cộng 3.010.000 đồng.

Bản cáo trạng số 05/CT - VKS ngày 07 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát N dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị cáo **Nguyễn Minh N** về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nguyên N và điều kiện phạm tội: Do lòng tham, vụ lợi cá N và lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý tài sản nên Nguyễn Minh N đã thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Cái Nước thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015;

Áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Áp dụng các điều 38, 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Tài sản đã thu hồi và trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo;

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện cái nước đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Wave màu đen bạc biển số kiểm soát 69B1 – 119.06 của Nguyễn Minh N dùng vào việc phạm tội. Đề nghị tịch thu sung vào công quỹ Nhà Nước.

Đối với cây kèm màu trắng đề nghị tịch thu tiêu hủy. Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 01 năm 2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo tại phiên tòa vì đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Cái Nước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội “ *Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát N dân huyện Cái Nước mô tả và truy tố bị cáo là không oan cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của bị cáo khai nhận tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án và các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ. Từ cơ sở đó cho thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát N dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo tội “ *Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s Điều 51 Bộ luật hình sự mà Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Hành vi của bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương; gây tâm lý lo âu cho người dân. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại để lén lút lấy trộm tài sản của bị hại một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo phạm tội với mục đích chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền chi xài cá nhân mà không phải lao động. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm để bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân tốt khi hòa nhập cộng đồng nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án N dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của bộ luật hình sự về án treo.

[3] Về án phí buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Điều 38, 47, 65 Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 106; Điều 292; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án N dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của bộ luật hình sự về án treo.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Minh N** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh N 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm tính kể từ ngày tuyên án là ngày 30 tháng 3 năm 2020.

Giao bị cáo Nguyễn Minh N cho UBND phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Minh N được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự năm 2019 thì Tòa án quyết định buộc người hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự năm 2019 theo đề nghị của Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi bị cáo đang chấp hành thời gian thử thách.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước chiếc xe mô tô hiệu Wave màu đen bạc biển số kiểm soát 69B1 – 119.06 của Nguyễn Minh N dùng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy cây kèm màu trắng của Nguyễn Minh N dùng vào việc phạm tội. Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 01 năm 2020.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cái Nước;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Khiết